TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----- ----------**

Bản án số: 24/2020/DS–ST.
Ngày: 17/8/2020.
V/v: "Tranh chấp
Hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông **Cao Đình Thành**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Văn Chân**, ông **Nguyễn Văn Được**.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoàng Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huê – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 186/2019/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2019 về việc *"Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2020/QĐ-HPT ngày 31 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn:

Bà Nguyễn Thị Kim A – Sinh năm: 1980.

Trú tại: Khu phố Suối Đá, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Kim A: Ông Lê Minh B – Sinh năm: 1971 *(Có mặt)*.

Trú tại: Khu phố Xuân Lộc, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

* Bị đơn:

Ông Đoàn Văn C – Sinh năm: 1975 (Vắng mặt).

Trú tại: Khu phố 2, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, ông Lê Minh B là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Nguyễn Thị Kim A trình bày:*

Do quen biết nên ngày 20/8/2018 bà Nguyễn Thị Kim A có cho ông Đoàn Văn C vay số tiền 160.000.000 đồng *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)*. Mục đích ông C vay tiền là để lo chi phí làm đám cưới cho con gái của ông C.

Theo thỏa thuận lãi suất vay là 2% /tháng, khi vay giữa bà A và ông C chỉ thỏa thuận bằng miệng, không ghi thành văn bản. Ông C hứa lo xong đám cưới sẽ trả đủ tiền cho bà A nhưng từ đó đến nay ông C vẫn không trả.

Ngày 27/02/2019 ông C viết một giấy cam kết là đến ngày 06/4/2019 (nhằm ngày 02/3/2019 Âm Lịch) ông C sẽ trả hết số tiền 160.000.000 đồng nói trên cho bà A. Tuy nhiên từ đó đến nay bà A đã nhiều lần đòi nợ nhưng ông C vẫn không trả cho bà A một khoản tiền nào kể cả gốc và lãi.

Ngày 19/4/2019, bà Nguyễn Thị Kim A làm đơn khởi kiện ông Đoàn Văn C ra Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đoàn Văn C phải trả cho bà A 160.000.000 đồng *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)* tiền gốc và tiền lãi trên số tiền gốc kể từ ngày vay (20/8/2018) đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 17/8/2020) theo quy định của pháp luật.

Nay bà bà Nguyễn Thị Kim A xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, bà Nguyễn Thị Kim A chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đoàn Văn C phải trả cho bà A 160.000.000 đồng *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)* tiền gốc và tiền lãi trên số tiền gốc tính từ ngày 19/4/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 17/8/2020) là 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng),*tổng cộng cả tiền gốc và tiền lãi là 180.000.000 đồng *(Một trăm tám mươi triệu đồng)*.

** Vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong bản tự khai và biên bản lấy lời khai có trong hồ sơ vụ án, bị đơn – Ông Đoàn Văn C trình bày:*

Do bạn gái của ông Đoàn Văn C tên Huyền và bà Nguyễn Thị Kim A là bạn bè chơi hội với nhau. Bạn gái của ông C hốt hội của bà A và có mượn thêm tiền của bà A, ông C là người bảo lãnh cho bạn gái của ông C mượn tiền của bà A. Do bạn gái của ông C chưa có tiền trả cho bà A nên bà A yêu cầu ông C phải viết giấy cam kết trả nợ thay cho bạn gái của ông C.

Chính vì vậy mà ngày 27/02/2019 theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim A và bạn trai của bà A tại quán cà phê, ông C đã viết giấy cam kết trả số tiền 160.000.000 đồng *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)* cho bà A.

Ông Đoàn Văn C đồng ý trả số tiền 160.000.000 đồng *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)* cho bà A, nhưng đây là số tiền ông C trả thay cho bạn gái của ông C, ông C không có đủ số tiền trả một lần cho bà A, ông C yêu cầu Tòa án giải quyết để ông C trả dần cho bà A mỗi tháng 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng khác đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147; Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim A về việc buộc ông Đoàn Văn C phải trả số tiền nợ gốc là 160.000.000 đồng, tiền lãi trên số tiền nợ gốc tính từ 19/4/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 17/8/2020) theo mức lãi suất được áp dụng tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đình chỉ 1 phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với phần yêu cầu tính lãi từ ngày 20/8/2018 đến ngày 18/4/2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà Nguyễn Thị Kim A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đoàn Văn C phải trả cho bà A số tiền gốc đã vay là 160.000.000 đồng *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)* và tiền lãi trên số tiền gốc kể từ ngày 19/4/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 17/8/2020) là 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)*. Đây là vụ án dân sự có quan hệ pháp luật tranh chấp là *"Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản"* theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Do bị đơn là ông Đoàn Văn C có địa chỉ cư trú tại khu phố 2, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước nên vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về việc nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện:

Theo đơn khởi kiện, bà Nguyễn Thị Kim A yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đoàn Văn C phải trả cho bà A 160.000.000 đồng *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)* tiền gốc và tiền lãi trên số tiền gốc kể từ ngày vay (20/8/2018) đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 17/8/2020) theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Kim A xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, bà Nguyễn Thị Kim A chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đoàn Văn C phải trả cho bà A 160.000.000 đồng *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)* tiền gốc và tiền lãi trên số tiền gốc tính từ ngày 19/4/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 17/8/2020) là 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng),*tổng cộng cả tiền gốc và tiền lãi là 180.000.000 đồng *(Một trăm tám mươi triệu đồng)*.

Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Kim A là hoàn toàn tự nguyện, không do ai ép buộc, lừa dối, vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 70, Điều 71 và Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để chấp nhận cho nguyên đơn Nguyễn Thị Kim A rút một phần yêu cầu khởi kiện và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu mà nguyên đơn Nguyễn Thị Kim A đã rút.

[3] Về việc vắng mặt của đương sự:

Bị đơn là ông Đoàn Văn C vắng mặt tại phiên tòa nhưng Tòa án đã tiến hành tống đạt giấy triệu tập đầy đủ đúng theo quy định của pháp luật. Căn cứ

vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[4] Về nội dung vụ án:

[4.1] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim A về việc yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đoàn Văn C phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim A số tiền nợ gốc đã vay là 160.000.000 đồng *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)*.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc ông Đoàn Văn C có vay của bà Nguyễn Thị Kim A số tiền 160.000.000 đồng *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)* là có thật. Để chứng minh cho lời trình bày của mình là có căn cứ, bà Nguyễn Thị Kim A cung cấp giấy cam kết trả nợ do ông Đoàn Văn C tự viết và ký tên vào ngày 27 tháng 02 năm 2019.

Mặt khác, trong bản tự khai cũng như biên bản lấy lời khai, ông Đoàn Văn C thừa nhận và đồng ý trả số tiền 160.000.000 đồng *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)* cho bà Nguyễn Thị Kim A.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim A về việc buộc ông Đoàn Văn C phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim A số tiền gốc đã vay là 160.000.000 đồng *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)*.

[4.2] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim A về việc yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đoàn Văn C phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim A số tiền lãi trên số tiền gốc tính từ ngày 19/4/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 17/8/2020) là 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)*.

Hội đồng xét xử xét thấy, theo giấy cam kết trả nợ do bị đơn Đoàn Văn C tự viết và ký tên vào ngày 27 tháng 02 năm 2019 thì không ghi lãi suất. Nguyên đơn Nguyễn Thị Kim A cũng không đưa ra được chứng cứ chứng minh việc cho ông Đoàn Văn C vay tiền với lãi suất là 02%/tháng nên việc bà Nguyễn Thị Kim A cho ông Đoàn Văn C vay 160.000.000 đồng vào ngày 20/8/2018 thuộc trường hợp vay không có lãi.

Tại khoản 4 Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: "*Trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.*"

Tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: "*Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này tại thời điểm trả nợ*". Theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì mức lãi suất giới hạn không được vượt quá 20%/năm, như vậy, mức lãi suất được áp dụng trong trường hợp trên là 10%/năm.

Tiền lãi được tính từ ngày 19/4/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm *(ngày 17/8/2020)* là 01 năm 03 tháng 28 ngày x 160.000.000 đồng x 10%/năm = 20.880.000 đồng *(Hai mươi triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng)*.

Do nguyên đơn Nguyễn Thị Kim A chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đoàn Văn C phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim A số tiền lãi trên số tiền gốc tính từ ngày 19/4/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 17/8/2020) là 20.000.000

đồng *(Hai mươi triệu đồng)* nên cần chấp nhận yêu cầu này của bà Nguyễn Thị Kim A.

Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kim A. Buộc ông Đoàn Văn C phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Kim A tổng số tiền gốc và lãi là: 160.000.000 đồng + 20.000.000 đồng = 180.000.000 đồng *(Một trăm tám mươi triệu đồng).*

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Kim A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận.

- Ông Đoàn Văn C phải chịu 9.000.000 đồng *(Chín triệu đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 70; Điều 71; Điều 227; Điều 228 và Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên xử:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kim A.

Buộc ông Đoàn Văn C phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim A số tiền nợ gốc là 160.000.000 đồng, số tiền nợ lãi là 20.000.000, tổng cộng là 180.000.000 đồng *(Một trăm tám mươi triệu đồng).*

+ Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện mà nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kim A đã rút.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Kim A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.050.000 đồng *(Bốn triệu không trăm năm mươi ngàn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005522, Quyển số 000511 ngày 05 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Ông Đoàn Văn C phải chịu 9.000.000 đồng *(Chín triệu đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về nghĩa vụ thi hành án:

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động thi hành án)* hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án *(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án)* cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về hướng dẫn thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[5] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND TP.Đồng Xoài;
- CCTHADS TP.Đồng Xoài;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CAO ĐÌNH THÀNH